**Kim Lân**

Con Mã Mái

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động  
  
*Nguồn:* [*http://vnthuquan.net/*](http://vnthuquan.net/)  
Tạo ebook: Nguyễn Kim Vỹ.

**MỤC LỤC**

[Con Mã Mái](" \l "bm2)

**Kim Lân**

Con Mã Mái

Mảnh sân đất nhỏ hẹp chạy dài trước ba gian nhà tranh lụp xụp. Bề ngang không đầy hai thước; bề dài chỉ đến tám bước chân là quá. Vậy mà Cả Chuẩn cũng cố bày biện cho nó ra vẻ một cái vườn cảnh. Giàn thiên lí, chính giữa, thấp lè tè, cành lá xum xuê che chiếc bể cạn thả cá vàng và bốn chậu lan đặt trên đôn sứ cũ kĩ, sứt mẻ: hai chậu bạch ngọc và hai chậu nhất điểm. Trong bể, kê một hòn non bộ sần sùi gân guốc; cỏ tóc tiên mọc um tùm giữ một vẻ hoang vu bí mật đối với bọn người sành bé nhỏ, đặt theo điển tích. Nào chùa, tháp, cầu, quán chênh vênh hiểm trở; nào ngư, tiều, canh, độc; nào cầm, kì, thi, tửu; nào Bá Nha ngộ Tử Kì; nào Sào Phủ tẩy nhĩ… Tất cả ngụ một vẻ an nhàn thư thái, gác đường danh lợi ra ngoài như thời Nghiêu Thuấn. Che tất cả hòn non bộ là một cái tán si. Gốc si xù xì, thân uốn éo theo một kiểu nhất định.   
Mỗi lần có khách lạ, ông Cả không quên giảng giải kĩ lưỡng về chiếc bể này:   
- Có người trả năm chục bạc rồi, tôi không bán đấy nhé. Những người sành này tôi gửi mua tận chợ Đồng Xuân ngoài Hà Nội, toàn sứ tàu cả; lại còn cây si này nữa. Ông thử để ý ngắm kĩ mà xem: kiểu long cuốn thuỷ đấy!... Này nhé, cái gốc là cái đầu vục xuống uống nước này. Hai vấu này là hai con mắt này. Cái thân uốn éo như hình con rồng cuộn khúc này. Cái tán ở trên xoè là cái đuôi này. Còn cây nhỏ dưới gốc là cây tử này. Chơi cây phải có mẫu, có tử mới không sái ông ạ.   
Cả Chuẩn khoe khoang hòn non bộ cũng như ông vẫn thường khoe hai cây cau lợn cọ trồng hai bên vại sói trắng. Mấy khóm lan, hai chậu bạch trà hay bất cứ một thứ gì trong sân cảnh đều mang một lịch sử cầu kì, khó khăn.   
Khi người ta là một nhà nho – mặc dầu không hay chữ – nhất lại là nhà nho kiết nữa, thì càng sính chơi cái thú thanh tao này. Cả Chuẩn cũng vậy. Ông chơi cây cảnh chẳng qua để đôi lúc rượu say, tức đời đem câu “danh lợi bất như nhàn” hay “bần thanh còn hơn phú trọc” ra mà an ủi mình và để lên mặt khinh đời, nghĩa là khinh mấy bác giàu có trong làng, mà ông cha là những hạng người keo bẩn, thô tục, không bao giờ hiểu biết được cái thú nhàn nhã như ông. Ông thường dè bỉu:   
- Hứ! Sống ở trên đời mà bo bo đồng tiền, chẳng biết ăn chơi là cái gì, chết thì cũng hai tay buông xuôi, dễ mang được của đi chắc!   
Rồi ông cất giọng sang sảng ngâm:   
*Ngoài vòng cương toả chân cao thấp,   
Trong thú yên hà mặt tỉnh say.*  
Chính ra, Cả Chuẩn cũng không tha thiết gì với cái vườn cảnh cho lắm. Sở dĩ có nó, chẳng qua vì ông rỗi rãi quá và cũng vì những lẽ trên kia. Thật tâm, ông chỉ thích gà chọi thôi.   
Trong cái vườn cảnh bề bộn, nhỏ hẹp ấy, ông cố chen thêm vào một chuồng gà và hai chiếc bu thửa, cao lớn lênh khênh coi rất chướng mắt.   
Cả Chuẩn mê thích gà chọi lắm. Suốt ngày chỉ lăn lóc với gà. Ngay từ tờ mờ sáng, chưa dậy được, nằm trên giường, ông đã để ý nghe xem hôm nay con Chuối gáy mấy tiếng, con Bạch Nhạn gáy mấy tiếng. Có được mạnh mẽ không? Ông mê đến nỗi chẳng thiết làm ăn gì cả. Chỉ khổ bà Cả và cô Tưởng. Hai mẹ con đầu tắt mặt tối, ngược xuôi, tần tảo lấy tiền về nuôi gia đình. Thằng cu Trạm lớn rồi vẫn không được đi học. Phải ở nhà hầu hạ bố, nói là hầu hạ gà mới đúng. Lúc nào nó cũng la cà ở ngoài bờ ruộng bắt nhái, hoặc cào cào, châu chấu đem về cho gà ăn. Thằng bé đày nắng đen sạm hẳn đi.   
Ông Cả để cu Trạm sống theo vết cũ của mình. Cũng như phần đông trai làng: lớn lên lấy vợ, rồi nhờ vợ sống một cuộc đời ỷ lại vô lo vô lự. Nếu nhờ trời khấm khá có đồng ra đồng vào một chút, ra hương chính, cai đám; hơn nữa, lí, phó tổng chưa biết chừng. Thế là danh phận chán rồi.   
Hiện giờ, trong nhà có hai con gà đá được. Cả Chuẩn vẫn chưa vừa ý con nào. Cái Chuối chân vàng “chịu buộc bắt tảng” (1). Dầu hay, mau đòn, nhưng phải cái đá nhẹ. Cái Bạch Nhạn “Cần lập trụ” (2) đòn nặng, gan lì, thì lại chậm chạp; mặt bành xe, dại đần lắm.   
Cho nên Cả Chuẩn vẫn để ý tìm tòi một tông gà hay nuôi cho bõ công vần vỗ. Ông thường phàn nàn:   
- Nuôi được con gà đi đám, công phu lắm, chứ có phải dễ đâu. Hạng táp nham thì vô thiên lủng ra đấy. Nhưng không bõ.   
Một bận, ông sang Tư Méo bên Bính Hạ chơi. Gớm! Ông cứ mê lên về gà của hắn. Ông thuật lại với anh em bằng một giọng vô cùng thèm muốn:   
- Chết! Chết! Chơi như người ta mới là chơi, chứ như mình ấy à! Một tay lão ta nuôi hai mươi nhăm con gà, ở trong một cái trại bát ngát. Mà con nào cũng như công như phượng ấy!   
Cả Chuẩn còn sang bên Tư Méo bốn năm bận nữa. Ông mày mò muốn mua một con gà mái. Cho rằng: “Chó giống cha, gà giống mẹ”. Gà mẹ có hay, gà con mới đá được. Tư Méo có cái Mái Ô sô mặt tông siếc, ông mê thích quá: “Chân tay mặt mỏ ấy, nó đá như vũ như bão chứ chẳng không”.   
Nhưng khẩn khoản thế nào, Tư Méo vẫn không bán, mà hỏi mượn về “đúc” một lứa, hắn cũng không cho. Càng thế, Cả Chuẩn càng mê mẩn con mái xồm. Ông nhất quyết phải chiếm cho kì được mới yên lòng, nhưng vẫn băn khoăn chưa tìm ra cách nào.   
Một buổi tối, người hàng xóm ông mất gà. Mụ xắn váy quá đầu gối, dạo khắp ngõ trong, ngõ ngoài, quai xanh vành mỏ ra sa sả rủa đứa nào đã chấp chiếm con gà mái của mụ.   
Nghe vậy, Cả Chuẩn bỗng nảy ra một ý kiến. Ông mỉm cười gật gù khoan khoái, lấy làm đắc sách lắm. Sáng hôm sau, mặc dầu trời lạnh, ông đã lọ mọ xuống xóm dưới vào nhà Cả Cúi chơi. Đôi bên thì thầm bàn tán với nhau có vẻ bí mật lắm. Lúc ra về, ông còn cặn kẽ dặn đi dặn lại:   
- Thế nào anh cũng cố lưu tâm giúp tôi nhé!... Nhớ con gà đen và xồm mặt ấy. Tôi không để anh thiệt đâu.   
Cả Cúi gật đầu:   
- Được! Được! Con nhớ kĩ rồi, ông cứ yên tâm.   
Thỉnh thoảng, Cả Cúi lại lên nhà Cả Chuẩn chơi. Có lần hắn còn ở lại uống rượu nữa. Ông cũng chẳng nề hà tai tiếng chơi bời với quân câu gà với làng nước nữa.   
Nửa tháng sau. Một đêm tối trời. Cả Chuẩn đã đi nằm từ lâu. Ông đang mơ mơ màng màng đến con gà mái của Tư Méo. Chợt có tiếng Cả Cúi gõ cửa rất gấp, giọng nhỏ và có vẻ sợ sệt:   
- Ông Cả ơi! Ông Cả! Ông Cả ơi! Ông Cả!   
Đoán chắc thế nào cũng có kết quả tốt đẹp, Cả Chuẩn sướng rơn lên. Ông vùng trở dậy, hấp tấp không kịp thắp đèn, bước thấp bước cao ra mở cửa. Ông hổn hển hỏi bóng người trước mặt:   
- Cúi đấy à? Thế nào?   
Hắn lách người qua cửa ngõ hé mở, thì thào:   
- Được rồi.   
Ông Cả vội vã đi thắp đèn, rồi ngồi ngẩn người ra ngắm con gà nghiêng nghé trong ánh sáng vàng kệch, tần ngần chẳng nói chẳng rằng. Cả Cúi sốt ruột cất giọng lè nhè đói thuốc nhắc:   
- Ông cho con xin… con về chẳng khuya.   
Ông Cả giật mình tỉnh mộng:   
- À, nhỉ!   
Rồi cứ cầm cả gà trên tay đi vào buồng, nâng đầu vợ gọi:   
- Này! Này! Đưa mượn tạm năm đồng.   
Bà Cả oặn oại, ậm ờ, giọng khê nồng nặc:   
- Bây giờ còn lấy tiền làm gì?   
Ông phát bẳn:   
- Có việc chứ còn làm gì nữa? Hỏi lẩn thẩn mãi!   
Bà Cả đành phải đấu dịu. Bao giờ ông gắt, bà cũng phải đấu dịu như thế:   
- Ở cái bao trong bồ hàng ấy. Lấy đúng năm đồng thôi nhé.   
Trả tiền Cả Cúi, đưa hắn ra về rồi, ông Cả vẫn còn ngồi mê man ngắm gà đến mãi khuya.   
Đêm ấy, Cả Chuẩn trằn trọc không sao ngủ được. Ông cứ nghĩ luẩn quẩn về con gà mới mua, và tưởng tượng đến bao nhiêu chiến công rực rỡ của đàn con nó sau này Mãi gần sáng, mới chợp đi được một lúc. Trong giấc mơ, ông chập chờn thấy toàn những gà là gà.   
Hôm sau, ông đi khắp mặt làng chơi trong làng khoe mình mới mua được con gà mái ô đẹp lắm, của anh bán củi gánh qua. Và nhân thể ông đặt luôn nó là cái Mái Củi Tạ.   
Con Củi Tạ đá nặng đòn lắm. Ai xem cũng phải thán phục nó có đôi quản đẹp. Cả Chuẩn đã cho thử tài đến năm sáu bận. Không con nào chịu nổi nó đến ba hồ. Lần nào cũng chỉ hai hồ, hai hồ rưỡi đảo về là nó đánh con địch một đòn cứ biệng siệng như người say. Cho đến hết hồ thứ ba là phải chạy. Duy có con Mái Xám của phó Tiệm trên phố phủ, gan liền mới chịu được năm hồ, thì hôm sau ngã gục xuống chuồng lợn chết.

\*   
\* \*

Độ rầy, con Củi Tạ mới đổi lông, óng ả, mượt mã và béo tốt ra. Cái mặt đỏ gay lên. Nó dạo hết nhà trước vườn sau, thẫn thờ gọi trống: “Coóc!... Coóc!... Coóc!... Coóc!... Coóc!...”.   
Cả Chuẩn càng băn khoăn lo nghĩ. Từ ngày có con Củi Tạ, ông vẫn để ý tìm ở vùng này một con gà hay “đúc” (3) một lứa. Ông đem ý này bàn soạn với các bạn:   
- Ở ta bây giờ, tôi xem không có một mái gà nào gọi là đá được để “rầy” con mái Củi Tạ, các ông ạ.   
- Thiếu gì? Cái Tía khuỳnh ba kì của đồ Thảo thế nào?   
- Cái ấy đá thì có gì, ông bảo! Dễ cứ ăn ba kì là gà hay chắc? Chả cứ, ông ạ!   
Hương Chế biểu đồng tình:   
- Phải! Ông Cả nói phải, có cứ gì ăn giải là gà hay đâu. Chẳng qua là hợp “vở” (4) thì ăn thôi chứ khó gì. Chẳng hạn như gà mình chui, gặp phải con đấm, cứ mạng sườn nó thúc thì hỏi “ông” chui vào đâu? Chỉ ba hồ hương là “ông” sễ cánh buồm xuống, “ông” bước. Nếu biết kháp (5) ra, gặp con đè cần bắt tảng (6) thì ông đã lại tiền bỏ túi.   
Con Tía khuỳnh chân sương (7), ông Tư vừa nói, có đòn gì? Tôi chả thấy nó đánh cần cáo bao giờ gọi là có. Độc vị “thông vỉa hai mang” (8), gặp phải con đấm hay, cu cậu đâm ra tháo chái.   
“Cần chạy vài nhì” (9) lắm khi còn đánh “sà leo” (10) ngã quật mình xuống đất như trời giáng nữa mới chết chứ.   
Gà hay vùng này bây giờ tôi chỉ thấy có ba con thôi: Củi Tía Nồi của Tư Méo là một. Nó đá thì không phải bàn cãi nữa rồi. Cái Ô Chuốt gan liền tướng quân của lang Mão Đồng Kỵ là hai. Với lại cái Bịp Tầm đại (11) của đồ Đán bên Đình Bảng là ba. Thế thôi đấy. Còn ngoại giả tôi không còn ưng ý một con nào nữa.   
Hương chế nói rất chí lí. Cả Chuẩn cũng nhận thấy thế. Vùng này xem ra chỉ có ba con gà ấy là xứng đáng rầy (12) cái Mái Củi Tạ thôi. Con Tía Nồi của Tư Méo thì ông Cả không dám màng đến rồi. Con Bịp được cái phủ đòn và cũng có cần cáo đấy. Nhưng ông ghét nó phải cái lớn quá. Chơi gà tầm đại ra đám khó kén được con “đồng cân đồng lạng” mà đá.   
Cả Chuẩn nghĩ chán rồi. Ông nhất định lên Đồng Kỵ mượn cái Ô Chuốt. Con này tầm trung vừa chơi. Nó đá nhiều cần cáo lắm; lắm đòn đánh con địch kêu quang quác, bay vù ra ngoài sới. Khốn nỗi lang Mão không cho mượn. Cả Chuẩn cố nàì nẫm khẩn khoản mãi. Nể lời quá, và là chỗ bạn bè thân thiết, lang Mão đành bàn khéo:   
- Thật tình tôi không dám tiếc anh em đâu. Ở nhà tôi cũng đang cho rầy mái. Khó nghĩ quá! Hay là thế này. Ông đem con Củi Tạ đế trên này đúc một thể?   
Cả Chuẩn không bằng lòng. Ông cười gượng gạo bàn ra cách khác:   
- Ừ! Thế cũng được. Nhưng mà… Nhưng mà… Hay thế này tiện hơn. Mỗi hôm tôi sai cháu nó đem lên đây. Ông cho cái Ô Chuốt đạp một lần, có nhẽ tiện hơn.   
- Vâng! Thôi thế cũng được. Chỉ khí vất vả cậu em một tí.   
Hôm ấy ra về, Cả Chuẩn nghĩ lung lắm. Ông tự nhủ: “Cho đem lên như thế này, ngộ nhỡ gặp Tư Méo thì sao”. Trí óc rối ren lên không biết bao nhiêu là ý định. Ông tìm cách này, cách nọ, chưa bề nào ổn cả. Không lẽ cho vào lồng rồi phủ giấy ra ngoài? Hay nhét vào cái bị? Ừ, nhét vào cái bị có nhẽ là tiện. “Nhưng lang Mão thấy mình giấu giấu, giếm giếm như vậy thì có phải lòi cái gian ra không?”.   
Sau cùng, Cả Chuẩn chặc lưỡi quyết định như thế này: “Cứ đem tự nhiên. Nhưng phải đi vòng cánh đồng. Khí xa thực đấy. Nhưng thôi, chịu khó một tí vậy, cho chắc chắn”.   
Thế là ngay hôm sau, cơm nước xong, cu Trạm lệch thệch ôm con gà vòng cánh đồng lên Đồng Kỵ lấy giống. Cứ ròng rã như thế hơn nửa tháng trời, cho đến ngày con Củi Tạ rạo rực tìm ổ mới thôi.   
Rồi con Củi Tạ đẻ. Mỗi lần nghe nó “cục ta cục tác” hoà với hai con gà trống kêu inh nhà lên, ông Cả lại sung sướng rộn rã. Có bận, chừng chếnh choáng say, ông liếc bà, tủm tỉm nói lỡm:   
- Đấy bà mày nghe xem. Có phải con gà mái kêu: “Vừa đau vừa rát! Vừa đau vừa rát!” thì con gà trống ở đâu te tái chạy lại dỗ dành: “Ai cũng thế! Ai cũng thế!” không?   
Dứt lời, ông cười ha hả.   
Bà Cả nguýt chồng, nguẩy xuống nhà bếp, lẩm bẩm:   
- Người đâu khổ là người! Vài ba hớp rượu vào là như trẻ con ấy.   
Cả Chuẩn cũng chẳng để ý đến lời vợ: ông còn mải lấy thóc cho gà ăn và đi cất trứng cho cẩn thận. Chẳng nữa chuột tha hoặc rắn nuốt mất. Cái trứng nào ông cũng đánh số nhất, nhị, tam, tứ, thứ tự trước sau.   
Thấm thoắt, con Củi Tạ đã ấp. Những lúc nó rời ổ đi ăn, uống, Cả Chuẩn lại vào nhòm xem ổ trứng thiếu đủ ra sao. Ông đoán cái nào tròn là nở ra con đực, cái nào dài là nở ra con mái. Và để ý từ màu sắc thay đổi, từ màu hồng hồng đổi dần sang màu xám. Những công việc tỉ mẩn không đâu ấy cũng đủ khiến ông vui thích mà bận rộn suốt ngày.   
Ấp được hai mươi hôm thì nở. Hôm ấy, Cả Chuẩn ở luôn bên ổ săn sóc. Mỗi con gà ráo lông, ông lại bắt ra bấm cái mỏ chấu (13) đi. Việc ấy đối với ông quan hệ lắm. Chả thế mà trứng chưa nở hết, ông phải ngồi chờ quá nửa đêm vẫn chưa đi ngủ. Bà Cả thương chồng vất vả, mấy lần nhắc nhỏm:   
- Thì mặc nó có được không? Việc gì mà thức cho mệt người!   
Ông bực mình, gắt lên:   
- Bà thì có biết cái gì nữa mà cũng cứ nói mãi! Không chờ bóc vỏ chấu về sau này đá độ vài ba hồ đã tuột mỏ của người ta đi à?   
Vả lại ông cũng không muốn ngủ, cứ thích ngồi rù trong chăn bông bên ngọn đèn hút thuốc lào vặt và chú trọng nghe tiếng gà con chiêm chiếp, xao xác đến vui tai.

\*   
\* \*

Lứa gà ấy của Cả Chuẩn chỉ để lại có hai con: một cái Ô Mã Mái và một cái “nảy nòi” Sám Miến Hồng. Đôi gà này mỗi con đều có một đặc biệt riêng. Ngay từ khi hãy còn lông tơ, con Sám Hồng đã bỏ đàn đi bới sâu ăn riêng một mình rất xa đàn. Còn con Mã Mái ăn no lại nằm chầu hẫu ngay mỏ mẹ, đúng với câu: “Thứ nhất ăn sâu, thứ nhì chầu mỏ”. Ông tin chắc thế nào đôi gà ấy cũng có tài xuất chúng.   
Bảy, tám tháng sau, đôi gà ấy đã qua thời kì “bóc dò”; rồi gáy căng. Cả Chuẩn đem sửa sang cắt tai, cắt mào; và gọt lông ở bụng ở đùi cho dễ om bóp vần vỗ. Bây giờ, chúng có vẻ con nhà tướng lắm. Mỗi khi nhác thấy nhau là nghển cao cái đầu đỏ chót lên, “cục téc” một tiếng lớn. Rồi vỗ cánh phành phạch, cất tiếng gáy khiêu khích. Chúng nghiêng mình đứng kình, dữ tợn nhìn nhau và bước lên những bước đi đĩnh đạc, chắc chắn, quả quyết cùng nhau một trận thư hùng. Ông Cả phải nhốt riêng mỗi con một nơi.   
Tuy rằng cùng đàn với nhau mà đôi gà ấy mỗi con một vẻ, mỗi con đánh một đòn. Con Ô Mã Mái tảng dày, mí trờm làm cho đôi mắt ếch sâu hoắm vào. Mỏ tam sơn, ba múi, quăm quắm như mỏ diếu hâu. Mình củ đậu (14), đuôi lá vả, tỏ ra có sức bền bỉ, gan góc. Nhất là đôi quản đen bóng, rắn cứng như thép nguội. Hai hàng vẩy một song song chạy từ kheo đến bàn. Quản bên phải, sóng ngang với cựa có một chiếc vẩy rất nhỏ cài vào nữa. Theo những tay chơi, đó là chiếc vẩy cáo, lợi hại lắm. Nó chuyên “hầu dọc” (15) rất nhiều cần, cáo (16). Ai cũng phải chịu là con gà hay.   
Nhưng đến con Sám Miến Hồng thì mới thực là tài ba có một. Với đôi quản đầy vẩy “khâu dao” (17), chỉ buông không cũng thành cần, cáo. Và nhất là hai ngón “thái” (18) vênh vênh kì quái. Nó đã lấy vừa đúng mười hai con mắt trong mười hai trận đá. Sám Hồng khét tiếng là con gà kì tài. Đến nỗi vần khấu mỏ (19) lấy giẻ quấn chân lại, nó còn “buông” (20) một đòn khiến con Mã Mái giãy lên đành đạch.   
Từ đấy táng kệch, không ai còn dám cho gà vần với nó nữa, Vì thế, con Sám Hồng chưa bao giờ đá đến quá hồ rưỡi. Cả Chuẩn vẫn sợ sau này, ra hội, nó không đủ hơi, nên ông đành phải cho vần lồng với con Mã Mái vậy.   
Sầy-khách-lai ngoài Hà Nội về đã trả con Sám Hồng tới năm chục bạc. Nhưng Cả Chuẩn nhất định không bán. Ông cười chậm rãi:   
- Vâng! Cứ kể ra năm chục thời cũng to đấy! Nhưng cái lòng thích với cái công phu nuôi nó thì nhiều chứ! Ai lại đem bán đi!   
Thường thường, Cả Chuẩn vẫn ngâm câu: “Chân chì mắt ếch đếch sợ ai. Quản ngắn đùi dài đá chẳng sai” tả cái gan góc của con Mã Mái và câu: “Đầu công, mình cốc, cánh vỏ chai. Quản ngắn đùi dài đá chẳng sai” tả cái gọn gàng nhanh nhẹn của con Sám Miến Hồng.   
Bỗng một hôm tiết trời đổi khác. Gío heo may lạnh lẽo vi vút từng cơn. Cả Chuẩn sổ suýt nói tiếng đằng tai. Ông thấy trơn trởn người; gây gấy sốt, da nổi gai ốc lên. Cái đĩ Biểu cũng ươn người, quấy mẹ suốt đêm. Ông Cả cất giọng ngàn ngạt bảo vợ:   
- Trở trời đây mà! Khí tiết này độc lắm đấy, bà nó ạ.   
Sáng hôm sau, Cả Chuẩn nằm nghe đôi gà gáy, thấy kém mọi ngày đến mươi mười lăm tiếng và giọng không được mạnh mẽ, xói vào tai như trước.   
Đôi gà hôm nay mất hết vẻ hùng dũng. Chúng xù lông ra, rụt đầu vào, thu gọn trong đôi vai cánh nhô lên. Mắt nhắm nghiền, cái mỏ se sẽ vẩy. Thấy động, chúng giật mình te hé cặp mắt đỏ đục nhìn ra, rồi lại từ từ nhắm lại.   
Cả Chuẩn như mê sảng, chạy hết đầu hồi bên nọ lại sang đầu hồi bên kia sờ nắn gà. Cuối cùng, ông ngồi thần ra bên bu úp con Sám Hồng. Hai tay ôm má, nâng cái đầu hoa râm rũ rượi. Ông chép miệng nói qua tiếng thở dài ảo não:   
- Ối chào ôi! Nuôi với nấng.   
Con Mã Mái vốn có sức, không đến nỗi nào. Con Sám Hồng thật hết gỡ. Mới có một đêm mà thịt nhão rào rào, nhẹ thọp hẳn đi. Cái diều đầy cơm không tiêu, rắn chắc. Da dẻ xám ngoẹt và lạnh ngắt. Đờm vướng trong cuống họng, nó khò khè thở. Chốc chốc bị tắc hơi, nó lại vẩy mạnh cái mỏ kêu “quéc” lên một tiếng lớn.   
Cả ngày hôm ấy, ruột gan Cả Chuẩn rối bời lên để chạy thuốc cho hai con gà. Đứng không yên, ngồi không yên. Ai mách lối nào ông cũng làm. Giã gừng cho uống, nướng tỏi cho ăn, xoa dầu Nhị Thiên Đường, đốt bồ kết, xương truật, thôi thì đủ thứ. Trong đời ông, từ cha sinh mẹ đẻ đến vợ con đầu gối tay ấp, ông chưa phải hầu hạ ai khổ sở lo lắng đến như thế này. Cả Chuẩn như mất hồn, trông người sút hẳn đi, phờ phạc, xanh xao. Suốt đêm không ngủ, hai mắt cứ chang chang; và đôi tai rất thính nghe không sót một tiếng quéc nào của hai con gà quý báu theo gió lạnh đưa vào.   
Thế rồi con Sám Miến Hồng chết rũ ngay đêm hôm thứ hai. Cái mỏ há rộng, đờm rãi xộc cả ra mũi. Một đàn kiến nhỏ tung tăng ở đó kiếm mồi. Cả Chuẩn lặng người đi. Ông trân trân nhìn gà. Nét mặt trơ trơ như chẳng hề mảy may buồn tiếc. Có lẽ ông biết trước số phận con gà ấy rồi. Ông thở dài, từ từ nhấc xác con vật lên ngắm nghía một hồi lâu. Nửa cười nửa mếu, ông nghiến răng cay đắng:   
- Rõ công cốc!…   
Dứt lời, ông ném phịch xác con gà quý báu xuống đất, đoạn vỗ tay phủi bụi, thong thả đi lên nhà trên, cất tiếng gọi:   
- Cu Trạm đâu rồi!… Vứt cổ nó ra Cầu Bò đi cho ông.   
Thằng bé ngơ ngẩn hỏi:   
- Vứt gì cơ ạ?   
Ông chỉ con Sám Hồng, trợn mắt nghiến răng, quát:   
- Mù à? Vứt đi. Hỏi mãi!… Hỏi mãi!…   
Từ hôm đó, Cả Chuẩn sinh ra khó tính và nóng nảy. Hơi một tí là thét lác inh hàng xóm lên. Thằng cu Trạm sợ len lét không dám dàn mặt bố. Nó lỉnh đi chơi suốt ngày.   
Con Mâ Mãi bỏ dài, ông cũng chẳng thiết trông nom. Con Bạch Nhạn và con Chuối cũ, một người em họ và Tư Chuyên mỗi người bắt một. Giá cái Ô Mã Mãi khoẻ khoắn ra thì cũng chẳng còn. Ai cũng như ai, tưởng thế nào nó chẳng chết! Thế mà trái lại, Ô Mã Mái cứ tỉnh dần, rồi khoẻ khoắn bằng cũ. Trong nhà bây giờ không còn con gà nào, cái kiêu hùng của Mã Mãi càng nổi bật lên. Lúc nào nó cũng nghênh ngang đi sóng đôi với một cái cần đỏ chót vươn cao lên đôi cánh phệnh phạng, nhô lên thụt xuống theo bước đi, trông đặc du côn.   
Rồi con mẹ nó ấp. Ô Mã Mái sinh ra chơi bời lêu lổng, đi lang thang hết nhà này, nhà khác trong xóm. Đến đâu là đánh bạt gà trống ở đấy để chiếm những con mái tơ giống Ri, giống Pha bé bằng nửa làm vợ. Chán rồi, nó lại đi và đánh nhau như thế mãi… mãi… Lúc nào nó cũng lén lút ở bờ tre, bờ giậu hay bên những đống rơm ve gái. Bộ lông mỡ màng đen láy của nó xơ xác và đỏ kệch ra.   
Từ ngày con Sám Hồng chết, Cả Chuẩn chẳng còn thiết nhìn nhõ gì đến gà qué nữa, thì cái vườn cảnh lại được ông săn sóc đến luôn. Cái vườn cảnh có lẽ chỉ để giải buồn cho những người sính là nhà nho trong lúc chán chường thất vọng bất cứ vì lẽ gì.   
Một buổi chiều kia, rượu đã ngà ngà, Cả Chuẩn tha thẩn bên vườn cảnh ngắm hòn non bộ, tỉa vài chiếc lá lan, nắn lại cành si cho đúng kiểu. Chốc chốc lại khe khẽ ngâm một vài câu thơ cổ, giọng trầm trầm như len lỏi trong đám lá xanh thì thầm với bóng chiều tàn tạ. Một vẻ buồn cổ kính vương trên nét mặt ưu tư.   
Bỗng tiếng gọi choang choang của Tư Chuyên bên hàng xóm phá tan sự tĩnh mịch, êm ả, thơ mộng ấy:   
- Ông Cả! Thế này có chết không…   
Vừa nói ông vừa giơ con Bạch Nhạn, rũ rượi trên tay cho Cả Chuẩn xem:   
- Ông có cho nhốt cái Mã Mái lại không. Hôm nay nó sang đá hỏng cái Bạch Nhạn này rồi.   
Cả Chuẩn thong thả hỏi:   
- Sao? Chạy à?   
- Nào đã chạy ở đâu. Thế này: tôi đi thăm đồng vắng, hai con ở nhà đánh nhau, mãi lúc về mới biết. Bắt ra thì con Bạch Nhạn gãy cần và tuột mỏ.   
- À! Hỏng thì thịt! Làm chết gì! Nếu phải gà hay thì đã đánh được con Mã Mái. Ấy, tôi vẫn bỏ dài cho rầy mái hoang đấy.   
- Chớ! Chớ! Ông không biết, chớ cái Mã Mái nó đánh như vũ bão ấy. Tôi dám nối quyết rằng cả vùng này từ con Chuối của lang Mão đến con Bịp của đồ Đản, không con nào ăn đứt được nó.   
- Đành thế! Nhưng nói cho cùng: hay mấy thì hay cũng không thể bằng cái Sám Miến Hồng được.   
- Chuyện! Bì thế nào được với con Sám Miến Hồng. Con Sám Miến Hồng nó là thần gà, thánh gà, đâu có phải gà thường.   
Tư Chuyên hắn nói rất phải: con Mã Mái cũng không phải gà thường thật. Cả Chuẩn nhủ thầm: “Giả thử không có con Sám Hồng, xem mình có quý nó không nào?” Càng nghĩ, ông càng thấy hối vì đã bỏ phí cho con Mã Mái rầy mái hoang, không chịu săn sóc.   
Hôm sau, xem xét gà, thì tai hại, con Mã Mái bị kén mép và gãy hết cà lông cánh. Cả Chuẩn cắn cảu gắt mình:   
- Thế này còn đá đấm gì nữa!   
Cà ngày hôm ấy, hai bố con loay hoay cấy cánh cho Mã Mái. Cu Trạm ôm gà, Cả Chuẩn khâu những lông cánh tích được vào những cuống lông gãy. Ông cẩn thận chọn lọc lông vế nào phải hợp vế ấy. Khâu xong, chấm vào chỗ chỉ vàng một ít sơn sống, ông đắc ý mỉm cười:   
- Thôi, thế là tha hồ mà chắc!   
Còn cái kén ở mép, Cả Chuẩn đã mổ mấy lần mà không khỏi. Sau cùng, ông đành mặc nó vậy. Và lại, cho đá thử mấy trận, Mã Mái vẫn không sao. Thế là ông đặt cho nó danh hiệu Ô Kén Mép.   
Dăm tháng nữa thì hội Nhân Thọ. Cả Chuẩn ra công vần vỗ cho Ô Kén Mép. Cứ cách nửa tháng, ông đem đến nhà Hương Chế vần khâu mỏ một lần. Lối vần này không hại gà. Một miếng da khâu tròn, lồng vào mỏ, hơi rộng một chút cho dễ thở. Có hai sợi dây buộc lên mào. Cứ thế, mỗi bên không thể mổ nhau được để đá. Con nọ chen con kia, thỉnh thoảng có buông được đòn nào thì buông thôi.   
Trước còn cho vần ba bốn hồ, sau dần năm, sáu hồ, rồi bảy tám hồ. Mỗi bận vần xong, ông lại đem giã nghệ hoà với ngải cứu và một ít củ tam thất đun sôi với nước giải om bóp khắp thân thể. Thịt Mã Mái sắt lại và da dày lên. Dăm bữa nửa tháng, ông lại cho nó ăn một bữa lươn sống. Ăn cái này khoẻ gà lắm.   
Các tay chơi gà sành sỏi trong làng, đều tin chắc chắn con Mã Mái ra hội chỉ có phần ăn với hoà chứ không thể nào thua được.

\*   
\* \*

Cu Trạm ăn mặc chỉnh tề, sắp sửa phải ôm gà đi hội. Chiếc khăn xếp mốc điểm thêm vài chỗ gián nhấm lốm đốm trắng của bố thải cho rộng sụp xuống gần lông mày, như nuốt bộ mặt choắt chéo, đen sạm. Cái áo dài vải thâm ngắn cẫng, đỏ kệch, may từ năm lên mười. Và chiếc quần vải to hẹp ống, xoăn xoe mặc cao quá bụng chân. Tất cà bộ y phục đầu Ngô mình Sở, cũn cỡn đó làm cho nó thêm ngớ ngẩn.   
Nghĩ đến việc được đi hội, cu Trạm lại vui sướng rộn ràng. Nó nóng lòng sốt ruột vì mấy ông khách. “Chuyện đâu mà lắm thế! Đến bực!”. Nó đi thung thăng ngoài thềm, chán rồi ra dựa vào bu gà, bần thần ngắm con Mã Mái.   
Khách mỗi lúc một thêm đông. Gian nhà vừa lụp xụp vừa chật chội bộn lên những người. Tiếng cười, tiếng nói xôn xao, ầm ĩ. Ánh sáng cửa giữa lọt qua giàn thiên lí xum xuê hắt vào xanh ngắt. Ngọn đèn ăn thuốc bé nhỏ tù mù không đủ làm cho gian nhà sáng sủa lên chút nào. Người nhà quê vẫn quen sống với sự tối tăm như thế.   
Vừa uống nước, Hương Chế vừa hỏi:   
- Ông Cả đã xem xét gà cẩn thận rồi chứ?   
- Đã.   
- Thôi, ta đi thôi chứ?   
- Hãy thong thả, còn sớm chán. Để kiểm lại tiền đã nào. Ông Tư năm đồng này. Ông Hương mười hai đồng. Ông Đồ mấy nhỉ?… À tám đồng. Tôi mười hai đồng này. Còn ai nữa.   
Thơ Bỉnh vội vã:   
- Ấy, còn tôi sáu đồng với chú Tư Vo nó bốn đồng nữa.   
Cả Chuẩn lẩm nhẩm một lúc, rồi thong thả gói tiền, cẩn thận bỏ vào túi, giao hẹn:   
- Thế vị chi là bốn mươi nhăm đồng cả thảy. Sau này đánh chác thế nào, ta sẽ lại tính.   
Giữa lúc đó, có tiếng xe tay đổ ngoài cổng ngõ. Hai người khách ăn mặc sang trọng bước xuống, một người mặc ta, một người mặc tây. Họ thong thả đi vào. Đến thềm, người mặc ta cất tiếng gióng giả:   
- Thế nào? Ông Cả năm nay có mấy cái ra hội?   
Cả Chuẩn trông ra, vội vàng đứng dậy vồn vã:   
- A! Ông Hương! Một cái thôi, ông ạ.   
Người mặc tây đi sau hấp tấp tiến lên hỏi:   
- Sao? Sao lại có một?   
- Ồ! Lại cả ông Sầy nữa này! Có một, chứ còn sao nữa? Cái Sám Miến Hồng chết toi rồi.   
Sầy sửng sốt kêu:   
- Ối trời ôi! Chết toi à? Hoài của! Ngày ấy đã bảo ông để cho tôi thì không để.   
Cả Chuẩn cười:   
- Chết thì thôi, chứ để thế nào được? Mời hai ông vào trong nhà xơi nước đã.   
Hương Thân khôi hài:   
- Mặc nước với nôi ấy. Bắt gà xem cái đã.   
Cả Chuẩn vội bắt con Ô Mã Mái lại. Vừa nhấc gà lên, Hương Thân đã tấm tắc khen.   
- Ái chà! Da thịt rắn đanh này thì phải biết là vần vỗ kĩ càng.   
Rồi ông cẩn thận xem cấn, xem tảng, xem mắt; rối xem đến mỏ.   
Hương Thân kinh hoàng hỏi:   
- Ô, thôi! Chết! Có kén mép hở, ông Cả?   
Cả Chuẩn chậm rãi:   
- Vâng! Nhưng chả hề gì ông ạ. Đá thử mãi rồi.   
Sầy hoạ theo:   
- Chân ấy nó vụt thì mấy con chịu nổi ba hồ mà lo!   
- Đành rằng thế. Nhưng giá vô bệnh tật vẫn hơn.   
Dứt lời, ông lại cúi xuống nâng quản xem, thận trọng ngắm nghía từng li từng tí. Cả mặt trước, lẫn đằng sau quản. Một lúc lâu, ông mới thở nhẹ ra ý tiếc rẻ:   
- Ác, thì có đòn ác lắm đấy. Chỉ phải ở hàng vẩy độ (21) có chiếc “chung thân đái tật”.   
Đồ Thảo lên mặt biết nhiều sách nho bắt bẻ:   
- Ông nói vậy thôi, chứ biết đích làm sao được? Ông Đào Công chi phú ngày xưa chỉ làm có Mã Kinh và Khuyển Kinh. Có làm Kê Kinh bao giờ đâu?   
Hương Thân tủm tỉm trả lời:   
- Không! Kinh nghiệm nhiều, nó quen đi chứ, cứ quen xem mắt gà như các ông, ai cũng bảo con nào đồng tử nhỏ là gan. Như thế là nhầm. Tôi đã nuôi nhiều, tôi biết: mắt con gà nào cũng vậy, sáng ngày ra đồng tử to, càng về trưa đồng tử càng nhỏ dần, nhỏ dâầ rồi chỉ còn bằng một cái chấm đen. Đến chiều lại to. Thế thì các ông bảo tin làm sao được đồng tử nhỏ là gan… Có cứ gì đâu, trăm nghìn lối xem, mỗi người mỗi khác.   
Sầy cười lên hềnh hệch:   
- Ồ! Thật à, ông Hương? Nếu thế thì y như cách xem giờ bằng mắt mèo của các báo đã đăng. Thần tình nhỉ!   
- Chậc! Mắt mèo thế nào thì tôi không biết. Chớ mắt gà, nghiệm ra, hễ cứ râm trời thì đồng tử to mà càng nắng thì đồng tử càng bé. Có thể thôi!   
Cả Chuẩn ôn tồn bảo mọi người:   
- Ông Hương nói đúng đấy. Cái Mã Mái này thật bệnh tật suốt đời thật. Ngày còn bóc dò thì ốm mốc; khỏi ốm mốc lại bị trận ốm giây “thập tử nhất sinh”. Đến lúc khỏi chết giây; thì đâm ra kén mép, chữa thế nào cũng không khỏi.   
Rồi như chợt nhớ ra, ông tươi cười bông lơn:   
- Ô chết chửa! Mải chuyện gà quá, quên cả uống nước.   
Mọi người cất tiếng vui vẻ, kéo nhau vào cả trong nhà. Sau tuần nước, câu chuyện càng thêm giòn giã, nở nang. Hương Thân tấm tắc khen:   
- Đẹp! Trông sướng cả mắt.   
Sầy trợn trừng trợn trạc:   
- Đã thấm đâu. Con Sám Miến Hồng mới thích chứ. Nó đá mười hai con mất mắt trong mười hai trận đá. Chính tôi đã được xem một lần. Chết! Nó đã cứ vun vút “liên chi thanh nguyệt chi công”. Nhắc chân lên là thành cần cáo. Đầu công thon thon lé đòn rất tài… Chao bên này!… Chao bên này!… (vừa nói Sầy vừa dựng hai canh tay lên chao bên nọ, bên kia giả làm cổ gà) cứ thoăn thoắt, thoăn thoắt! Coi sướng lạ!   
- Hoài của, thế mà chết mất.   
Tư Chuyên từ nãy vẫn ngồi lì xì không nói, nghe chừng đã nóng ruột ruột, nhắc nhỏm:   
- Dễ thường trưa rồi đấy.   
Cả Chuẩn sai cu Trạm cầm gà đi trước. Hương Thân lại gần thân mật hỏi:   
- Cánh nhà định đánh bao nhiêu đấy?   
- Độ năm chục đổ về thôi, ông ạ.   
- Thế nào cũng cho chúng tôi ké với nhé. Đem con gà đi hội, ta phải đánh to to một chút, mới bõ công vần vỗ ông ạ.   
Thế là cả bọn lục tục kéo đi.

\*   
\* \*

Dưới mái đình những chiếc giải gà buộc lòng thòng. Ba chiếc giải: nhất, nhì, ba; và năm sáu chiếc giải lèo. Những vuông lụa điều uốn éo nhẹ nhàng trong cánh gió. Cu Trạm say sưa nhìn. Nó mơ ước một chiếc thắt lưng, trong khi mọi người chàng màng tìm gà kháp đá. Năm nay rất nhiều gà. Nhưng con thì nhỏ quá, con thì to quá. Hạng bằng trang (22) thì lại hơn xương (23), hơn cựa. Kháp gà phải thận trọng cân nhắc suy bì từng li từng tí. “Hơn một cái lông không chọi” cơ mà!   
Cả hội xem ra chỉ có con Hoa Mơ của bác nhà quê ôm khư khư trên tay ngồi thu hình một xó đình là “đồng cân đồng lạng”. Nhưng ngữ ấy còn làm gì ra nhiều tiền mà chơi. Vả lại Hương Thân, Cả Chuẩn cũng đã so sánh chán rồi. Chân tay mặt mỏ cái gà ấy cũng không phải vừa. Tuy rằng không có đòn linh (24) bằng Mã Mái, nhưng lại hơn ở cái không có kén mép. Vì thế các ông cũng chẳng thiết.   
Họ chán nản ra hàng trầu nước làm vài khói giải buồn. Tư Méo cũng ngồi đấy, ông đon đả hỏi:   
- Thế nào cái Mã Mái ông Cả định cho đá với cái nào chưa?   
Cả Chuẩn ngửa cổ, thở khói thuốc lào, lắc đầu:   
- Chưa, ông ạ. Có mỗi cái Hoa Mơ xem ra cũng lợi hại lắm. Mà gà của tôi thì kén mép.   
Hương Thân nói xen:   
- Chả chơi được với nó!   
Tư Méo xích lại gần thì thầm:   
- Được! Đá được mà! Cái gà ấy ở Trung Mầu tôi biết. Nó thì hay lắm đấy. Nhưng gặp phải anh chàng không biết chơi cho đi với gà già “vỡ” rồi (25). Chỉ đánh đến hồ thứ ba là chạy. Các ông có đá cho tôi ké ít nhiều với.   
Cả Chuẩn, Hương Thân sung sướng reo khẽ:   
- Thật à?   
Thế là họ đem Mã Mái sát với Hoa Mơ. Gã nhà quê không dám cho gà đá. Nhất định kêu con Mã Mái to hơn, tuy rằng đôi gà rất bằng phân. Về sau, Lý Khản Trang Liệt phát bực mình gắt:   
- Sợ gì mà sợ! Cái nhà bác này! Ta đánh cái kén mép của họ.   
Gã nhà quê e dè:   
- Đành rằng thế! “Cơ mờ” cháu không có tiền.   
Lý Khản cười kha khá. Chừng ông say. Ông hùng hổ nói:   
- Bác đánh bao nhiêu thì đánh. Còn mặc tôi. Bao nhiêu cũng cân.   
Đôi bên thoả thuận đem gà vào sở tại, xin đánh giải nhất. Mỗi bên cược năm chục bạc. Còn sau này gọi thêm.   
Hai ông chủ kê đem gà ra sới. Mọi người xúm đông quây vòng quanh bên ngoài vạch vôi. Hương Thân cầm con Mã Mái. Ông bắt gà, thả gà, chữa gà khéo léo và nhiều mánh lới có tiếng.   
Hết giao vào díu (26), Hoa Mơ đánh Mã Mái một đòn cong hẳn cần lại, quay liệng đi nửa vòng, Lý Khản gọi liền:   
- Mười đồng ăn tám Hoa Mơ đây.   
Sầy giơ tay:   
- Bắt!   
Hai người vừa trao tiền cho nhau xong, Mã Mái trả một đòn hầu dọc, Hoa Mơ ngằn ra, và tiếp thêm mấy chiếc nữa. Sầy sung sướng reo:   
- Tin!… Tin!… Mã Mái năm đồng nữa! Ai bắt không?   
Đôi gà cùng lọt quản, mau đòn nên sát phạt nhau dữ lắm. Người xem đểu xuýt xoa khen là “kì phùng địch thủ”. Mới nửa hồ đầu mà quản con nào con ấy như trát máu.   
Những lúc thả gà, Hương Thân đã để ý bao giờ Mã Mái cũng buông trước một đòn. Cho nên ông thả “lơi” cho đúng tầm chân đá. Người ta thận trọng từng đòn một, trong lúc ăn thua này.   
Đôi gà vẫn tranh hùng trả đòn nhau kịch liệt, xô đi đẩy lại sát vào vòng người. Hai ông chủ kê bắt gà của mình ra. Họ xoa nắn chà xát đùi vế và cho uống dấp giọng một tí nước, thấm vào khăn mặt cho tỉnh táo. Rồi cùng lừa lừa xem lối thả của người kia thế nào. Lý Khản cũng sợ cái đòn buông của Mã Mái. Ông đặt giúi Hoa Mơ vào sát. Nhanh nhẹn, Hương Thân nhắc lùi gà mình về phía sau. Được thế rộng, đúng “võ”, con Mã Mái buông liền. Hoa Mơ bị đòn rung chuyển cả người, mấp máy cả đuôi tôm. Mã Mái tiếp liền. Nó đánh một đòn rất nặng. Cái đòn di truyền của mẹ nó – con Mái Củi Tạ – khiến Hoa Mơ hoang mang, biệng siệng như say. Chân thấp, chân cao tấp tểnh và bối rối quay “tháo chái”(27).   
Lập tức, gã nhà quê lúc nãy ôm phắt gà lên nhất định kêu quản con Mã Mái bôi thuốc độc, nếu không, sao vừa mới thả vào, gà của hắn đã hoa mắt như thế được?   
Sầy sừng sộ:   
- Anh định cãi bây phỏng? Anh định cãi bây phỏng?   
Cả Chuẩn đứng giang tay, phân bua với công chúng:   
- Các ông đứng quanh đây thử xem xem! Hai con vẫn ở đây, nào đã đi đâu xa mà bảo cho thuốc với cho men được? Chẳng qua là cái đòn nó như thế. Vậy xin phép các ông hàng hội cho chúng tôi vào lấy giải.   
Gã nhà quê nhất định không nghe. Đôi bên cãi nhau ồn ào. Mấy ông sở tại phải ra dàn xếp khéo với Cả Chuẩn:   
- Thôi ông ạ! Ta lại cứ cho vào đánh. Gà của mình hay vẫn được. Phải cái người họ quê mùa không biết gì.   
Hương Thân cười nhạt:   
- Không biết gì! Không biết gì ăn người! Không biết gì đời! Ông bảo bao giờ cái Mã Mái lại đánh được một đòn như thế?   
- Thôi! Xin các ông. Chơi vui với nhau ấy mà!   
Bàn đi tính lại một lúc lâu nữa, Cả Chuẩn mới bằng lòng. Ông nói với mọi người:   
- Tôi chơi thế này là chơi “lép vế” đấy.   
Đến lúc cho gà vào đánh, mọi người đều kinh ngạc thấy Tư Méo cầm, thả con Hoa Mơ. Ông cười nháy Hương Thân chống thẹn:   
- Gớm! Chơi với bời! Ai lại thả “nhà nghề” thế bao giờ! Mình đành phải cầm giúp Lý Khàn vậy.   
Hương Thân giận tím mặt. Bây giờ mới vỡ nhẽ. Thì ra con Hoa Mơ của Tư Méo. Hắn mưu mô quỷ quyệt cho gã nhà quê cầm rồi lại để Lý Khản vờ đánh tiền. Gớm thật. Hương Thân cười khẩy:   
- Hừ! Bây giờ ông Tư mới chịu “ra mặt”. Màu mãi.   
Đồ Thảo thâm hiểm, nói xa xôi:   
- Vừa rồi có đám cháy ở đàng kia các ông ạ.   
Ông có ý nói xỏ: “Cháy nhà mới ra mặt chuột”. Tư Méo gằm mặt không dám nói gì.   
Mấy viên thiết đả con Hoa Mơ ăn trong lúc nhếu nháo đã ngấm. Nó đã lại người, tỉnh táo mạnh mẽ như trước. Hương Thân thấy hơi lo lo. Tuy rằng Mã Mái hơn đòn một chút, nhưng cái lối đòn cũng đã “hầu dọc” và “khoá mỏ” ấy rất nguy hiểm cho cái kén mép.   
Quả như Hương Thân đoán thật. Sang hồ tư, Mã Mái bị vỡ kén, máu chày rất nhiều, và kém dần dần.   
Tư Méo tủm tỉm nói khích:   
- Nào đã chắc mèo nào cắn mỉu nào.   
Hương Thân cười gằn, nhắc lại:   
- Thật đấy, đã chắc mèo nào cắn mỉu nào. Chỉ một đòn lấy giải là thường.   
Nói cứng vậy, chứ thật ra Mã Mái nao núng lắm rồi.   
Cuối hồ năm, cái kén cương lên đau quá, mổ không được chắc để đá nữa. Đầu Mã Mái dại đi, sưng vù, mọng lên những máu, chúi vào hai đùi Hoa Mơ tránh đòn.   
Đồng tiền liền với ruột. Hương Thân chẳng còn nghĩ đến bẩn thỉu, mỗi lần bắt gà ra chữa, ông cho mồm vào hút máu, hút mũi cho nhẹ bớt mặt.   
Hồ sáu, hồ bảy, Hoa Mơ đánh toàn đòn riêng (28). Nó nhắc đầu “trao chuông” đánh như gõ vào tảng Mã Mái. Mỗi lần bị đòn, Mã Mái lại lao đao, ngật ngưỡng cái cổ, mổ vu vơ rồi lả dần… lả dần, gục đầu xuống đất. Mỏ tóp tép, máu ở kén chảy ròng ròng đỏ lòm cả sới. Những người đi xem xì xào bàn tán:   
- Con Mã Mái ai ngờ bị “ba chân” các ông nhỉ!   
Cả Chuẩn thương gà, nói khó với Tư Méo:   
- Này, ông Tư này! Xin thua năm phân đấy.   
- Thôi, cứ đá cho đến “kì tẩu kì tử”.   
Hương Thân bĩu môi:   
- Ăn lắm mấy! Cặp này hoà cho mà xem. Nếu chạy, con Mã Mái đã chạy rồi. Tôi dám chắc…   
Ông vội ngừng bặt và Mã Mái bị một đòn ngã ngửa ra đằng sau. Biệng siệng, giật lùi… giật lùi… Những người đánh con Hoa Mơ reo:   
- A chạy! Chạy rồi!   
Và mở một đường chờ đón. Con Hoa Mơ được thể đá tiếp dồn dập, thốc tháo. Bỗng con Mã Mái cáu tiết phóng liền một đòn. Hoa Mơ rụt hẳn đầu lại, ngây mặt ra, đuôi phập phổng, người chuyển rung rung. Hăng máu, Mã Mái ngoặp lấy hầu Hoa Mơ đá liền hai chiếc nữa. Hoa Mơ há mỏ kêu “quác” một tiếng lớn, ngã chúi xuống, nằm thẳng cẳng, chân cánh giãy lên đành đạch. Một lúc lâu rồi yếu dần… dần… Máu ở mũi, ở mồm xoẻ ra chan hoà.   
Cu Trạm lách qua vòng người chạy ra gọi Đồ Thào khoe rối rít trong khi ông này tưởng Mã Mái thua mười mươi, chán nản ra ngồi hàng nước chẳng buồn nhìn nhỏi đến gà nữa.   
- A! Ha! Ha! Ông Đồ ơi! Con Hoa Mơ bị gà nhà đánh chết rồi, ông Đồ ạ.   
Đồ Thảo không kịp uống bát nước mới rót, hấp tấp chạy lại sới gà, lắp bắp hỏi:   
- Thật không? Thật không?   
Vòng người xô hẹp lại. Cả Chuẩn, Sầy vội gạt ra ngoài nói:   
- Các ông dẹp xa xa ra một tí, chẳng nữa người ta lại ôm gà lên kêu chúng tôi bỏ thuốc độc.   
Con Hoa Mơ bị đánh chết thật. Mà Mã Mái cũng hết gân, không đá được nữa. Nó chỉ lấy chân cào cào, bới bới.   
Tư Méo chịu thua. Mặt tái mét, ông run rẩy nhấc gà lên. Hương Thân mát mẻ:   
- Đã chắc mèo nào cắn mỉu nào, ông Tư nhỉ!   
Tư Méo tức tối, cười nhạt:   
- Hừ! Chúng mình còn gặp gỡ nhau nhiều. Đã vội gì…   
Hương Thân cười ha hả không trả lời. Ông ôm Mã Mái vào lấy giải.   
*Chú thích   
(1) Chịu buộc bắt tảng: chui qua bụng, đợi con địch lên mổ vào đầu rồi đá.   
(2) Cần lập trụ: cổ to rất cứng, đánh bao giờ cũng đứng thẳng.   
(3) Đúc: cho đạp mái, lấy gà con.   
(4) Vở: lối đánh   
(5) Kháp: gán, ghép   
(6) Tảng: đầu phía trên   
(7) Chân sương: chân trắng   
(8) Thông vỉa: chui qua cánh rồi ngoái cổ lại mổ đầu mà đá. Hai mang: hai bên cùng thuận.   
(9) Cần: cổ. Chạy vài nhì: là thấp đầu nữa với chúi đòn.   
(10) Sà leo: ngoái cổ lại mổ đá lung tung. Con nào bị đè nhiều tức quá cũng đá sà leo. Đá như thế bao giờ cũng quật mình xuống đất.   
(11) Tầm đại: sức rất to.   
(12) Rầy mái: đạp mái.   
(13) Mỏ chấu: con gà mới nở, đầu mỏ có một cái chấm nổi lên bằng hạt tấm tức là mỏ chấu.   
(14) Mình củ đậu: tròn mà to, trái với mình “công” thon.   
(15) Hầu dọc: mổ vào yết hầu, đá thẳng vào cổ.   
(16) Cần: đá con địch cong cổ, gãy cổ tức là đòn cần. Cáo: đá con địch kêu quang quác lên, hoặc mang liệng siệng, có khi bay vù hẳn lên, tức là đòn cáo.   
(17) Vẩy khâu dao: tức là chiếc vẩy chạy từ mặt quản bên này sang mặt quản bên kia.   
(18) Ngón thái: ngón chân đằng sau.   
(19) Khấu mỏ: bịt mỏ.   
(20) Buông: không cần mổ mà đá.   
(21) Vẩy độ: hàng vẩy phía sau quản, thẳng với cựa.   
(22) Bằng trang: bằng nhau.   
(23) Hơn xương: già hơn.   
(24) Đòn linh: đòn linh thiêng, rất tài và rất bất thình lình.   
(25) Vỡ: hỏng, đánh một lát chờn đòn, rồi chạy theo thói quen.   
(26) Giao: đứng xa đá phóng. Díu: vào gần sát nhau mà đá.   
(27) Tháo chái: quay ngược đầu đi một vòng.   
(28) Đòn riêng: lối đòn sở trường của một con nào. Khi địch bị kém thế, giở ra đá một mình, con kia không trả lại đòn được.*

*6-1944*

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.  
Nguồn: http://vnthuquan.net  
Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.  
Đánh máy: conbo2  
Nguồn: Vnthuquan - Thư viện online  
Được bạn: Ct.Ly đưa lên  
vào ngày: 24 tháng 2 năm 2006